TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG
Số: 351/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũng Liêm, ngày 26 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 442/2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn**: anh **Phạm Minh T** – sinh năm: 1980.
- **Bị đơn:** chị **La Thị Hồng D**– sinh năm: 1981.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Minh T và chị La Thị Hồng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: anh Phạm Minh T và chị La Thị Hồng D thống nhất giao con chung là cháu Phạm Minh N - sinh ngày 18/11/2009 cho chị La Thị Hồng D nuôi dưỡng, anh Phạm Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con .

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung**: anh Phạm Minh T và chị La Thị Hồng D thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các khoản nợ chung phải thu, phải trả**: anh Phạm Minh T và chị La Thị Hồng D thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Anh Phạm Minh T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc giải quyết hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0007703 ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả lại cho anh Phạm Minh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Cường